

Dự thảo

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 01/07/ 2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/04/2015 của Chính phủ và Chương trình hành động số 56-CTr/TU ngày 06/05/2015 của Tỉnh ủy Cao Bằng thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/07/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế, Ủy ban Nhân dân tỉnh Cao Bằng xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 26/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động số 56-CTr/TU ngày 06/05/2015 của Tỉnh ủy Cao Bằng về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/07/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

Xác định các nhiệm vụ để các Sở, ngành, địa phương cụ thể hóa trong các quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, để công nghệ thông tin trở thành phương thức phát triển mới, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả hoạt động, góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Các cấp, các ngành cần tập trung quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên; lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, phối hợp đẩy mạnh việc ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập trên địa bàn.

II. MỤC TIÊU

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý tạo điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin công nghệ thông tin trong mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính.

2. Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin, từng bước xây dựng mô hình chính quyền điện tử, tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp, tin học hóa hầu hết các hoạt động điều hành tác nghiệp của của bộ máy hành chính nhà nước, làm cho hoạt động của cơ quan nhà nước minh bạch hơn, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nhiều lĩnh vực trên địa bàn, hướng tới nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí hoạt động.

4. Phần đầu hoàn thành các mục tiêu cụ thể đã được đề ra trong Chương trình hành động số 56-CTr/TU ngày 06/05/2015 của Tỉnh ủy Cao Bằng.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đổi mới, nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin

- Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Chương trình hành động số 56-CTr/TU đặc biệt là các quan điểm mới của Đảng về vị trí, vai trò của công nghệ thông tin, về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển công nghệ thông tin trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

- Xây dựng và thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về công nghệ thông tin trong xã hội, bảo đảm công nghệ thông tin là một trong các nội dung trọng tâm, thường xuyên trong các chương trình truyền thông của các cơ quan thông tin đại chúng các cấp; Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công nghệ thông tin.

- Thành lập Ban Chỉ đạo công nghệ thông tin tỉnh, Ban Chỉ đạo công nghệ thông tin các huyện, thành phố do người đứng đầu làm Trưởng ban. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động, phương thức chỉ đạo của Ban Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin tỉnh. Người đứng đầu các cấp, các ngành chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo nhiệm vụ ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin.

- Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung để đảm bảo ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin là nội dung quan trọng, bắt buộc phải có trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công, cũng như trong các đề án, dự án đầu tư của tỉnh, sở, ngành và địa phương.

- Tổ chức xây dựng và nhân rộng các mô hình tiêu biểu và điển hình tiên tiến trong ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin. Tăng cường đánh giá, đôn đốc triển khai công tác ứng dụng công nghệ thông tin.

- Đưa chỉ tiêu ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin vào chỉ tiêu Thi đua - Khen thưởng, đánh giá xếp hạng cải cách hành chính của các sở, ngành, địa phương.

2. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin phù hợp với đặc thù của tỉnh và những quy định của Chính phủ.

- Nghiên cứu, xây dựng, ban hành quy định về nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin; xây dựng chính sách thu hút và đãi ngộ, chế độ phụ cấp đặc thù đối với cán bộ, công chức, viên chức làm công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước tỉnh.

- Xây dựng hệ thống chỉ tiêu đánh giá mức độ và hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Tổ chức kiểm tra, đánh giá đúng thực trạng hiệu quả ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, khai thác tiềm năng của công nghệ thông tin.

- Ưu tiên sử dụng các sản phẩm công nghệ thông tin sản xuất trong nước, có thương hiệu Việt Nam trong các dự án, đề án, công trình, hệ thống thông tin của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong tỉnh. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong tỉnh và trong nước làm chủ thầu các dự án đầu tư, dự án cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin cho các cơ quan Đảng, Nhà nước.

3. Xây dựng hệ thống hạ tầng thông tin đồng bộ, hiện đại

- Triển khai có hiệu quả Quy hoạch phát triển viễn thông, công nghệ thông tin tỉnh và các đề án, dự án liên quan.

- Triển khai Chương trình phát triển hạ tầng băng rộng quốc gia giai đoạn đến năm 2020: phát triển hạ tầng mạng lưới CNTT trên địa bàn tỉnh, mở rộng mạng cáp quang băng rộng đến các xã, phường, thị trấn phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển hạ tầng thông tin quốc gia.

- Xây dựng, thiết lập mạng thông tin diện rộng trong cơ quan nhà nước đồng bộ, thông suốt từ tỉnh đến xã.

- Rà soát, nâng cấp, hoàn chỉnh hệ thống mạng nội bộ trong các cơ quan nhà nước đảm bảo các tính năng kỹ thuật và an toàn thông tin.

- Nâng cấp hạ tầng công thông tin điện tử tỉnh và công thông tin các cơ quan trong hệ thống hành chính đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật, đảm bảo chia sẻ, tích hợp dữ liệu và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến trên nền tảng kiến trúc Chính phủ điện tử.

- Phối hợp với các bộ, ngành liên quan triển khai các cơ sở dữ liệu quốc gia về: công dân, đất đai, tài nguyên, doanh nghiệp, quản lý hồ sơ hành chính điện tử, lao động, người có công và các đối tượng chính sách xã hội, thông tin khoa học và công nghệ.

- Xây dựng trung tâm dữ liệu của tỉnh đạt chuẩn quốc gia, đảm bảo triển khai chính quyền điện tử.

- Triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trọng điểm của tỉnh.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin rộng rãi, thiết thực có hiệu quả cao

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước; cụ thể hóa các nội dung chỉ đạo của Chính phủ về xây dựng Chính phủ điện tử trên địa bàn tỉnh; duy trì, nâng cao hiệu quả các ứng dụng hiện có; ứng dụng rộng rãi chữ ký số và xác thực điện tử trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; nâng cao mức độ luân chuyển văn bản và trao đổi thông tin quản lý-điều hành qua mạng.

- Gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; từng bước cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và 4.

- Xây dựng khung kiến trúc chính phủ điện tử cấp tỉnh phù hợp với khung kiến trúc Chính phủ điện tử quốc gia.

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước tỉnh giai đoạn 2016-2020 và hàng năm; Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 phù hợp với Quy hoạch và kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các ngành, các lĩnh vực, đặc biệt là các ngành kinh tế, kỹ thuật, các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, giao thông, xây dựng, điện, nông nghiệp và phát triển nông thôn, tư pháp...; trú trọng ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân; xây dựng hệ thống y tế điện tử, hệ thống bệnh án điện tử kết hợp hệ thống bảo hiểm y tế điện tử.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị toàn diện các hoạt động của doanh nghiệp.

- Khuyến khích đẩy mạnh hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh phù hợp với Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2014 - 2020.

5. Tạo điều kiện thuận lợi phát triển công nghiệp công nghệ thông tin

- Nghiên cứu, phân tích, đánh giá tiềm năng phát triển công nghiệp công nghệ thông tin phù hợp với tình hình điều kiện thực tế của tỉnh, xây dựng định hướng, chiến lược phát triển công nghiệp công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh công nghiệp công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh. Áp dụng mức ưu đãi cao nhất, phù hợp với quy định của Nhà nước về thuế, đất đai, tín dụng cho hoạt động nghiên cứu, sản xuất và dịch vụ công nghệ thông tin; ưu tiên cho vay vốn đầu tư phát triển đối với các doanh nghiệp công nghệ thông tin vừa và nhỏ.

- Đẩy mạnh đầu tư phát triển, chuyển giao công nghệ và ứng dụng các sản phẩm phần mềm sử dụng trong các hệ thống thông tin dùng chung, chuyên ngành, hệ thống thông tin chính quyền điện tử và cơ sở dữ liệu trọng điểm của tỉnh.

6. Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin, nghiên cứu, ứng dụng, tiếp thu, làm chủ và sáng tạo công nghệ mới

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công tác. Trú trọng đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin.

- Bố trí nhân lực chuyên trách về an toàn thông tin cho mạng máy tính cơ quan nhà nước trong tỉnh.

- Xây dựng và triển khai dự án đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, khai thác tài nguyên mạng, sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho cộng đồng, xã hội và người dân tạo nền tảng phát triển công dân điện tử.

- Triển khai áp dụng hệ thống chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ, chức danh nghề nghiệp công nghệ thông tin; tiêu chuẩn về trình độ công nghệ thông tin của đội ngũ cán bộ quản lý các cấp theo quy định.

- Tăng cường hoạt động nghiên cứu, tiếp nhận chuyển giao và làm chủ công nghệ mới, phần mềm nguồn mở, công nghệ mở, chuẩn mở.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quốc phòng, an ninh; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, nâng cao năng lực quản lý các mạng viễn thông, truyền hình, internet

- Ưu tiên ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin trong các hệ thống thông tin chỉ huy, điều hành, quản lý của quân đội.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng công an, quân đội, cơ yếu, thông tin và truyền thông để sẵn sàng, chủ động phòng ngừa và xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin; bảo đảm an toàn các hệ thống thông tin cấp tỉnh và quốc gia.

- Xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch bảo đảm an toàn, an ninh thông tin của tỉnh phù hợp với Chiến lược, kế hoạch bảo đảm an toàn, an ninh thông tin quốc gia.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn thông tin đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

- Kiện toàn, đảm bảo các điều kiện cho lực lượng ứng cứu sự cố mạng máy tính tại tỉnh phối hợp hiệu quả với mạng lưới ứng cứu sự cố mạng Internet quốc gia.

- Thường xuyên rà soát, hoàn thiện quy định về bảo đảm an toàn và an ninh thông tin trong cơ quan nhà nước; có kế hoạch đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc chấp hành các quy định về an toàn thông tin tại các cơ quan, đơn vị; xử lý kịp thời, nghiêm minh các vi phạm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin tỉnh chỉ đạo, đôn đốc và điều phối việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan triển khai các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này.

- Là cơ quan thường trực triển khai, có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện ở các cơ quan, đơn vị, định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Rà soát, điều chỉnh Quy hoạch ứng dụng và phát triển CNTT tỉnh Cao Bằng đến năm 2015 định hướng đến năm 2020 của tỉnh.

- Tổ chức triển khai đồng bộ các nội dung thuộc Quy hoạch, Kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về công nghệ thông tin trong xã hội.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông ưu tiên, bảo đảm đủ nguồn kinh phí chi đầu tư phát triển, vốn đầu tư công để thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này nói riêng và cho các đề án, dự án ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin nói chung.

- Chỉ đạo lồng ghép các nội dung về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin trong các chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông cân đối và trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ liên quan thuộc Chương trình hành động này; bảo đảm ưu tiên phân bổ kinh phí cho công nghệ thông tin và các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này.

4. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh đưa chỉ tiêu ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin vào chỉ tiêu Thi đua - Khen thưởng, bảo đảm ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin là nội dung thường xuyên trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, cũng như kiểm điểm hàng năm của cơ quan nhà nước tỉnh.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng, tổ chức thực hiện các nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, Đề án đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức.

5. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Triển khai phổ biến, tuyên truyền rộng rãi các nội dung chương trình hành động của Chính phủ và của Tỉnh ủy Cao Bằng về thực hiện Nghị quyết 36 tại địa phương, ngành, đơn vị.

- Chủ động đưa mục tiêu, nhiệm vụ ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin vào kế hoạch công tác dài hạn, trung hạn và hàng năm; gắn nội dung ứng dụng công nghệ thông tin với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn và hàng năm; bảo đảm ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin là nội dung bắt buộc, quan trọng trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển, cũng như từng đề án, dự án đầu tư của địa phương và của ngành, lĩnh vực quản lý.

- Chủ động, tích cực triển khai việc ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo, điều hành của ngành, đơn vị mình. Bố trí ngân sách hàng năm cho các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị đảm bảo hệ thống máy tính hoạt động hiệu quả.

- Thể chế hóa các quy định, cơ chế, chính sách về công nghệ thông tin phù hợp với ngành, địa phương nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 01/07/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế, yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức, chỉ đạo thực hiện, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phụ lục
DANH MỤC MỘT SỐ NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN CỤ THỂ
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện / hoàn thành	Ghi chú
1	Đổi mới, nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin				
1.1	Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Chương trình hành động số 56-CTr/TU ngày 06/05/2015 của Tỉnh ủy Cao Bằng về Thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, các sở, ngành, địa phương	2015 – 2016	
1.2	Xây dựng, nhân rộng các mô hình tiêu biểu và điển hình tiên tiến về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	2016 – 2020	
2	Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin				
2.1	Xây dựng quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư, sở Tài chính và cơ quan liên quan	2016	
2.2	Xây dựng quy định về nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan	2017	
2.3	Xây dựng hệ thống chỉ tiêu đánh giá mức độ và hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành liên quan	2018	
3	Xây dựng hệ thống hạ tầng thông tin đồng bộ, hiện đại				
3.1	Xây dựng trung tâm dữ liệu số của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành liên quan	2017 – 2020	
3.2	Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trọng điểm của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành liên quan	2017 – 2020	

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện / hoàn thành	Ghi chú
3.3	Xây dựng, thiết lập mạng thông tin diện rộng trong cơ quan nhà nước đồng bộ, thông suốt từ tỉnh đến xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành, huyện, thành phố	2017 -2020	
4	Ứng dụng công nghệ thông tin rộng rãi, thiết thực, có hiệu quả cao				
4.1	Xây dựng khung kiến trúc chính phủ điện tử tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành liên quan	2015-2016	
4.2	Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước tỉnh giai đoạn 2016-2020	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành liên quan	2015-2016	
4.3	Xây dựng đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực giáo dục và đào tạo; y tế; giao thông vận tải; xây dựng; nông nghiệp và phát triển nông thôn; quản lý nguồn nhân lực, lao động, xã hội; quản lý bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai	Các Sở, ngành chủ quản	Sở Thông tin và Truyền thông	2016 -2020	
5	Tạo điều kiện thuận lợi phát triển công nghiệp công nghệ thông tin				
	Xây dựng định hướng, chiến lược phát triển công nghiệp công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành liên quan	2019 - 2020	
6	Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đạt chuẩn quốc tế, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, tiếp thu, làm chủ và sáng tạo công nghệ mới				
6.1	Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông	2016 - 2020	
6.2	Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cho cộng đồng, xã hội và người dân	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành liên quan	2016 - 2020	
7	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quốc phòng, an ninh; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, nâng cao năng lực quản lý các mạng viễn thông, truyền hình, Internet				
	Xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên địa bàn	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành liên quan	2016 - 2020	

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện / hoàn thành	Ghi chú
	tỉnh.				
	Triển khai thực hiện Đề án của Chính phủ về tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn thông tin đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành liên quan	2016 - 2020	